

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH**

*(Ban hành theo quyết định số 785/QĐ-ĐHKTKTCN ngày 31/10/2018 của hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp)*

**I. Thông tin chung**

**1. Tên ngành đào tạo:**

- Tên tiếng Việt: **Quản trị kinh doanh**
- Tên tiếng Anh: **Business Administration**

**2. Trình độ đào tạo:** Đại học

**II. Chuẩn đầu ra**

Sinh viên tốt nghiệp ngành/chuyên ngành Quản trị kinh doanh có khả năng:

<b>Mã số CDR</b>	<b>Nội dung chuẩn đầu ra</b>
<b>1. Chuẩn về kiến thức</b>	
CDR1	Vận dụng được các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào nghề nghiệp và cuộc sống.
CDR2	Nắm vững những kiến thức cơ bản về Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và Nhân văn để ứng dụng nghiên cứu, giải quyết các vấn đề của tổ chức.
CDR3	Nhận thức được thế giới quan, nhân sinh quan đúng đắn, đánh giá được các hiện tượng một cách logic và tích cực.
CDR4	Nắm vững những nội dung cơ bản về công tác quốc phòng – an ninh của Việt Nam trong điều kiện lịch sử cụ thể của đất nước.
CDR5	Vận dụng được một số kiến thức cơ bản về thể dục thể thao để rèn luyện sức khỏe.
CDR6	Hiểu và vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh tế và quản trị kinh doanh làm nền tảng nghiên cứu chuyên sâu, giải quyết các vấn đề kinh doanh và ra quyết định quản trị trong doanh nghiệp.
CDR7	Hiểu và vận dụng kiến thức về các chức năng quản trị như lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, lãnh đạo, kiểm tra đánh giá trong thực tiễn hoạt động kinh doanh.
CDR8	Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên ngành quản trị kinh doanh như: quản trị chiến lược, quản trị nhân lực, quản trị sản xuất, quản trị bán hàng, quản trị marketing, quản trị tài chính,... để phân tích, đánh giá tình hình thị trường, tham gia đề xuất, triển khai thực hiện, giám sát và điều chỉnh các kế hoạch kinh doanh.
CDR9	Vận dụng được các kiến thức đã học liên quan đến quản trị thương hiệu, quản trị

	dự án, quản trị rủi ro, marketing quốc tế, thương mại điện tử, giao dịch và đàm phán kinh doanh... để khởi nghiệp và quản trị tốt một doanh nghiệp trong môi trường kinh doanh trong nước và quốc tế.
CĐR10	Nắm được kiến thức thực tiễn về các hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp và có định hướng rõ ràng hơn về nghề nghiệp.
CĐR11	Vận dụng các kiến thức đã được trang bị để phân tích, đánh giá và tổng hợp một vấn đề nghiên cứu cụ thể trong lĩnh vực quản trị kinh doanh, hoàn thành được một đề tài nghiên cứu mang tính thực tiễn.
<b>2. Chuẩn về kỹ năng (bao gồm kỹ năng cứng và kỹ năng mềm)</b>	
CĐR12	Kỹ năng hoạch định và triển khai chiến lược, chính sách kinh doanh trong doanh nghiệp.
CĐR13	Kỹ năng tổ chức điều hành các hoạt động chức năng cụ thể của doanh nghiệp như sản xuất, nhân lực, tài chính, marketing, bán hàng...vv.
CĐR14	Kỹ năng quản trị sự thay đổi và giải quyết vấn đề mới phát sinh trong quản trị doanh nghiệp.
CĐR15	Kỹ năng thu thập, phân tích và xử lý thông tin môi trường kinh doanh và thị trường để phát hiện đánh giá và lựa chọn cơ hội đầu tư.
CĐR16	Kỹ năng hoạch định và khởi tạo doanh nghiệp mới.
CĐR17	Kỹ năng giao tiếp và thiết lập mối quan hệ.
CĐR18	Kỹ năng làm việc theo nhóm (Team Work).
CĐR19	Kỹ năng tự học, tìm tòi và sáng tạo, làm việc có kế hoạch và khoa học.
CĐR20	Kỹ năng ngoại ngữ: Sinh viên sau khi tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh tương đương trình độ tiếng Anh 450 TOEIC.
CĐR21	Kỹ năng tin học: Sinh viên sau khi tốt nghiệp sử dụng thành thạo phần mềm tin học văn phòng (Word, Excel, Power Point) và một số phần mềm thống kê trong phân tích kinh doanh, đồng thời có khả năng tìm hiểu và sử dụng được các phần mềm chuyên dụng phục vụ công tác quản trị như: Quản trị nhân sự (HRM), Quản trị quan hệ khách hàng (CRM), Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP), Quản trị kinh doanh tổng hợp (AMIS).
<b>3. Chuẩn thái độ và trách nhiệm nghề nghiệp</b>	
CĐR22	Có ý thức công dân, chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.
CĐR23	Có phẩm chất đạo đức cá nhân, ý thức kỷ luật lao động, tự tin và kiên trì theo đuổi mục tiêu... và có khát vọng trở thành doanh nhân, nhà lãnh đạo, chuyên gia cao cấp trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh.
CĐR24	Có trách nhiệm đối với công việc, đáp ứng các chuẩn mực đạo đức của nhà quản trị doanh nghiệp, có tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc đúng mực.
CĐR25	Có khả năng cập nhật, phát triển và vận dụng các kiến thức quản trị kinh doanh hiện đại, sáng tạo, linh hoạt trong công việc.

### **III. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp:**

- *Nhóm 1: Chuyên viên phân tích, dự báo, tư vấn chính sách hoặc chuyên viên quản trị kinh doanh.* Có đủ năng lực làm việc tại các doanh nghiệp, các tổ chức tư vấn quản trị doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, các cơ quan quản lý nhà nước các cấp, có thể đảm nhận các công việc như: chuyên viên hoạch định, khai thác và sử dụng nguồn nhân lực trong tổ chức, phân tích, thẩm định và đề xuất các phương án đầu tư kinh doanh, phát triển thị trường, chăm sóc khách hàng và xây dựng thương hiệu sản phẩm, trợ lý xây dựng và thực hiện chiến lược kinh doanh, kế hoạch nhân sự, sản xuất... của doanh nghiệp, và triển vọng trong tương lai sẽ trở thành những chuyên gia phân tích, tư vấn, lãnh đạo doanh nghiệp và tổ chức.

- *Nhóm 2: Chủ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.* Sau khi tốt nghiệp người học có thể là chuyên viên có năng lực, có khả năng tự bồi dưỡng kiến thức và kinh nghiệm để trở thành chuyên gia có trình độ cao, có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý một doanh nghiệp, có đam mê và tinh thần sẵn sàng khởi nghiệp sáng tạo, trong tương lai sẽ đi theo thiên hướng trở thành những doanh nhân có trí tuệ, có bản lĩnh và khát vọng kinh doanh.

- *Nhóm 3: Nghiên cứu viên và giảng viên.* Có khả năng nghiên cứu và giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học, các viện nghiên cứu, có thể đảm nhận các công việc như: tham gia nghiên cứu các vấn đề có liên quan đến quản trị kinh doanh, trợ giảng, giảng viên giảng dạy các học phần về quản trị nguồn nhân lực, chiến lược, marketing, tài chính, sản xuất, bán hàng... triển vọng trong tương lai có thể trở thành giảng viên cao cấp, chuyên gia nghiên cứu, tư vấn, phân tích, hoạch định chính sách, tham gia đề xuất, xây dựng và phát triển các ý tưởng sáng tạo, mô hình kinh doanh mới trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh cho mọi tổ chức thuộc chính phủ, phi chính phủ và các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế.

### **IV. Khả năng học tập nâng cao trình độ của người học sau khi tốt nghiệp:**

- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (Thạc sĩ, Tiến sĩ) và có điều kiện liên thông sang các ngành đào tạo khác;

- Tự nghiên cứu, học tập, bổ sung các tri thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với yêu cầu của vị trí công tác và quy hoạch phát triển nhân sự ở đơn vị công tác.

### **V. Các chương trình, tài liệu, chuẩn đầu ra đã tham khảo:**

#### **1. Trong nước**

- Chương trình đào tạo các chuyên ngành thuộc ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

- Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội.

- Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Thương mại.

- Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh tổng hợp của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên.

- Chương trình đào tạo cử nhân ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Kinh tế Luật - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo

QĐ số 686/QĐ-ĐHKTKTCN ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp.

## **2. Ngoài nước**

- Chương trình Cử nhân Quản trị kinh doanh của Đại học Illinois, Hoa Kỳ.
- Chương trình đào tạo cử nhân QTKD, Đại học Latrobe (Úc).
- Bài giảng các môn học chuyên ngành tham khảo sách của các tác giả và nhà nghiên cứu hàng đầu trên thế giới như M.Porter, Phillip Kotler, David Begg, Mankiw...